

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1 - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP D2

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Hương B, Vũ Thị Minh Thùy, Nguyễn Thị Hương B

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 30/12 đến 03/01</i>	Tuần 2 <i>Từ 06/01 đến 10/01</i>	Tuần 3 <i>Từ 13/01 đến 17/01</i>	Tuần 4 <i>Từ 20/01 đến 24/01</i>	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ	* Đón trẻ: - Cô đến sớm, làm vệ sinh thông thoáng lớp. - Cô đón trẻ ân cần với trẻ, niềm nở với phụ huynh. Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ. -Nhắc nhở phụ huynh kí đầy đủ vào sổ giao nhận trẻ. - Trẻ biết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn trong các hoạt động của lớp: giúp bạn cất ba lô; Để giày dép, giúp bạn lấy đồ dùng..... - Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, biết chào hỏi lễ phép. *Trò chuyện: -Trò chuyện về các loài động vật,thức ăn,nơi sống và sự sinh sản của chúng . -Dạy trẻ đọc các bài thơ, hát các bài hát về các loài động vật - Dạy trẻ 1 số bài thơ về tết. Dạy trẻ nhận biết một vài đặc điểm nổi bật các con vật quen thuộc				
Thể dục sáng	Tập thể dục theo nhạc chung của trường: Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo nhịp của bài hát: “Con gà trống” + Hô hấp: Gà gáy, Thổi nơ +Tay: Ra trước- gập ngực, Cuộn len + Bụng: Quay người sang 2 bên, Ngửa người ra sau, tay chống + Chân: Ngồi khụy gối, Ngồi xổm, đứng lên liên tục hông + Bật: Chân sáo, Chụm tách -Biểu lộ sự thân thiện với 1 số con vật quen thuộc gần gũi: Bắt chước tiếng kêu,dáng đi và hành động (MT35)				<u>MT35</u>

Chơi - tập có chủ định	T2	Làm quen văn học Quả Trứng (ST)	Làm quen văn học Rong và cá (Phạm Hồ)	Làm quen văn học Kể chuyện: "Gấu con bị đau răng"	Làm quen văn học Truyện : Mùa xuân đã về (ST)	<u>MT19</u>
	T3	Hoạt động tạo hình Tô màu con Thỏ	Hoạt động tạo hình Dán con cá (Theo mẫu)	Hoạt động tạo hình Tô màu con voi	Hoạt động tạo hình Chấm màu hoa	
	T4	Nghỉ Tết Dương lịch	Âm nhạc Vận động; Baby sharh (nhạc tiếng anh) Nghe hát: Cá vàng bơi (Hà Hải)	Âm nhạc -Nghe hát: "Đố Bạn" (Tác giả: Hồng Ngọc)	Âm nhạc Dạy hát: "Sắp đến tết rồi" - Hoàng Vân	
	T5	Hoạt động nhận biết Nhận biết: Con Thỏ (MT19)	Hoạt động nhận biết Nhận biết con cua (5E)	Hoạt động nhận biết Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép	Hoạt động nhận biết Nhận biết hoa đào, hoa mai	
	T6	Vận động Ném bóng vào rổ TCVĐ: Bóng tròn to	Vận động Đi bước qua gậy kê cao	Vận động VĐCB: Ném bóng bằng 1 tay TCVĐ: Bong bóng xà phòng	Vận động VĐCB : Bật vào vòng TCVĐ: Lộn cầu vòng	

Hoạt động ngoài trời	* Tuần I: - Thứ 2 : HĐCMĐ: Đạo quanh sân trường . TCVĐ: Ném bóng vào rổ. - Thứ 3: HĐCMĐ: Quan sát nhà bóng. TCDG: Bóng tròn to. - Thứ 4: HĐCMĐ: Tưới cây, lau lá cho cây hoa. TCVĐ: Trời nắng, trời mưa. - Thứ 5: HĐCMĐ: Đạo quanh sân trường. TCDG: Nu na nu nống. - Thứ 6: GLVĐ với lớp D1. * Tuần II: - Thứ 2: HĐCMĐ: Quan sát cây hoa hồng. TCDG: Chí chí chành chành. - Thứ 3: HĐCMĐ: Nhặt lá và xếp hình. TCDG: Nu na nu nống. - Thứ 4: HĐCMĐ: Nhặt lá và xếp hình. TCDG: Kéo cưa lừa xẻ. - Thứ 5: GLVĐ với lớp D1. - Thứ 6: HĐCMĐ: Quan sát cây xanh. TCVĐ: Ô tô và chim sẻ. (MT34) * Tuần III: - Thứ 2: HĐCMĐ: Đạo quanh sân trường. TCDG: Nu na nu nống. - Thứ 3: HĐCMĐ: Nhặt lá và xếp hình. TCDG: Chí chí chành chành. - Thứ 4: HĐCMĐ: Quan sát và trò chuyện khu vườn vui chơi thể chất. TCDG: Bóng tròn to. - Thứ 5: GLVĐ với lớp D1 - Thứ 6: HĐCMĐ: Quan sát cây hoa ngũ sắc. TCDG: Kéo cưa lừa xẻ. * Tuần IV: - Thứ 2: HĐCMĐ: Quan sát và trò chuyện về thời tiết. TCVĐ: Bóng tròn to. - Thứ 3: GLVĐ với lớp D1. - Thứ 4: HĐCMĐ: Quan sát vườn rau. TCVĐ: Gieo hạt. - Thứ 5: HĐCMĐ: Nhặt lá và xếp hình. TCDG: Nu na nu nống. - Thứ 6: HĐCMĐ: Quan sát cây phượng trong sân trường. - Chơi tự do: Chơi tự chọn: Cho trẻ chơi với phấn, vòng, bóng đã chuẩn bị sẵn: Chơi với vòng , bóng với các loại hạt với các loại xích đu, đu quay đồ chơi ngoài trời. + Cho trẻ chơi với các lá cây ... (MT23)	<u>MT34,</u> <u>MT23</u>
------------------------------------	--	-------------------------------------

Chơi tập ở các góc	* Góc bế em(Góc trọng tâm T1): - Chơi thao tác mẹ - con, bế con, nấu ăn. - Tập tắm cho búp bê. - Tập chải đầu cho búp bê. - Tập cho búp bê ăn. - Tập chăm búp bê ốm. + Mục đích: Trẻ học cách bế và chăm sóc búp bê. + Chuẩn bị: búp bê, cốc, xoong, thìa, bát. - Tiến hành: cô giới thiệu tên góc chơi, đồ chơi mới có trong góc. + Cô gọi hỏi trẻ về cách chơi trong góc. * Góc Bé với hình và màu (Góc trọng tâm tuần 2 - 4): - Mục đích: Trẻ nhận biết được màu đỏ, xanh và làm quen với các hình (hình tròn, tam giác vuông, chữ nhật). - Chuẩn bị: Hai bảng có các hình tròn, tam giác vuông, chữ nhật , màu xanh và đỏ có dính nhám . bảng có các hình vuông, tròn, tam giác theo màu có dây nối hình và màu. - Tiến hành: + Cô giới thiệu tên góc chơi, đồ chơi mới có trong góc. + Cô hỏi trẻ chơi gì trong góc? Chơi như thế nào? + Cô gợi ý cách trẻ chơi? + Cô cho trẻ chơi. + Cô quan sát giúp đỡ trẻ. + Cô nhận xét góc chơi. * Góc văn học (Góc trọng tâm Tuần 3). Độc thơ: Rong và cá, Truyện: Gấu con bị sâu răng - Mục đích: Trẻ đọc to, rõ lời, lắng nghe câu truyện - Chuẩn bị: Tranh thơ, truyện - Tiến hành: + Cô giới thiệu tên góc chơi, đồ chơi mới có trong góc. + Cô hỏi trẻ sẽ chơi gì trong góc.	

	+ Chơi như thế nào. + Cô gợi ý cho trẻ cách chơi. *Góc vận động: - Trẻ biết chơi thú nhún, ném bóng vào rổ, bước, nhảy vào các ô biết chơi các trò chơi theo góc vận động dưới sự hướng dẫn của cô. - Biết giữ thăng bằng trong vận động đi ,chạy thay đổi tốc độ nhanh chậm theo cô..... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi.	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Luyện rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi qui định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Làm được 1 số việc có sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh). - Nói tên món ăn hàng ngày. Nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe. - Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm, xô nước, canh nóng... khi được nhắc nhở. - Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Rèn nếp ăn, ngủ đúng giờ. - Tập luyện một số thói quen tốt về vệ sinh thân thể, đi vệ sinh đúng nơi quy định (MT10)	<u>MT10</u>
Chơi - tập buổi chiều	* Tuần 1: - Thứ 2: - Trò chuyện về một số vật nuôi,Cho trẻ chơi góc tự chọn. - Thứ 3: Dạy trẻ cách đi giày, Cho trẻ chơi tự do ở các góc - Thứ 4: TCVD: Về đúng nhà ,Cho trẻ chơi tự do ở các góc - Thứ 5: TC: Bắt chước tiếng kêu của các con vật .con rùa,Cho trẻ chơi tự do ở các góc. - Thứ 6: Trò chuyện về người thân của bé, chơi tự chọn * Tuần 2: - Thứ 2: TCVD: Trời nắng trời mưa ; Chơi tự chọn	

	- Thứ 3: Dạy trẻ cách cất giày dép, Chơi tự chọn - Thứ 4: Đọc truyện :Gấu con bị đau răng ";; Chơi tự chọn. - Thứ 5: Trò chơi: Chi chi chành chành; chơi tự chọn - Thứ 6: Trò chơi: Con Muỗi. Cho trẻ chơi tự do ở các góc, Nêu gương bé ngoan cuối tuần Biểu lộ cảm xúc ,vui,buồn,sợ hãi qua nét mặt,cử chỉ. * Tuần 3: - Thứ 2: Cho trẻ nghe kể chuyện trên băng hình. Chơi ở các góc. - Thứ 3: Cách bê bát, cất bát (Mức độ 1) - Thứ 4: Xem phim hoạt hình, xem tranh ảnh.... TCHT: Con gì biến mất? Đố bé biết con gì? - Thứ 5: Cách bê bát, cất bát (Mức độ 1). TCDG: Dung dăng dung dẻ, Tập tầm vông. - Thứ 6: Bé chọn màu nào. Chơi ở các góc. * Tuần 4: - Thứ 2: Cách bê bát, cất bát (Mức độ 1) - Thứ 3: Cho trẻ nghe kể chuyện trên băng hình. - Thứ 4: Cách bê bát, cất bát (Mức độ 1). Cô cho trẻ nghe bài hát: Thật đáng chê. - Thứ 5: Xem phim hoạt hình, xem tranh ảnh.... Chơi tự do. - Thứ 6: Ôn nhận biết Con chó, con mèo. Chơi ở các góc.				
Chủ đề - Sự kiện	Thỏ con đáng yêu (Nghỉ tết dương lịch 01/01)	Cá vàng dễ thương	Hổ hung dữ lắm	Tết Nguyên Đán	
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN				
	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU Ký duyệt của BGH - Tháng 1 lớp D2 có đầy đủ kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày theo quy định. Đề nghị giáo viên				

	thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng. Ngày 25 tháng 12 năm 2024 Đã kiểm tra Nguyễn Thị Hiền
--	--

Ban giám hiệu


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiền

Khối Trưởng


Trần Thị Thùy Dương

Giáo Viên


Nguyễn Thị Hương